TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THUẬN HÓA** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18**/2025/HS-ST
Ngày: 06-03-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THUẬN HÓA, THÀNH PHỐ HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lân và bà Đoàn Thị Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Minh Anh, Thư ký Tòa án nhân dân quận Thuận Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đức Nhã, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thuận Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2025/TLST-HS ngày 20/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXST-HS ngày 21/02/2025, đối với bị cáo:

- **Phan Mậu N**, tên gọi khác: C; sinh ngày: sinh ngày 23/08/1989 tại tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế); nơi cư trú: Thôn T, xã Qu, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thôn T, xã Qu, huyện Q, thành phố Huế); nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Mậu L và bà Lê Thị N; gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Nguyễn Thị M (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2021;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/10/2024, tạm giam từ ngày 24/10/2024 cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Trương Trung H, sinh năm 1999; nơi cư trú: Số 3/17 L, Tổ dân phố Tr, thị trấn S, huyện Q, thành phố Huế. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Phước S, sinh năm 2000; nơi cư trú: Số 32 N, Tổ dân phố Tr, thị trấn S, huyện Q, thành phố Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 16/10/2024, do có nhu cầu mua ma tuý sử dụng, Phan Mậu N thông qua ứng dụng Telegram liên hệ với một thanh niên tên "R" (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua ma tuý. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, N đi xe ôm từ nhà của mình đến đường H, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay phường X thuộc quận T, thành phố Huế) gặp "R" để mua 1.500.000 đồng ma tuý nhằm mục đích sử dụng, thì "R" đồng ý bán cho N 03 (ba) viên ma tuý dạng kẹo và 01 (một) gói ma tuý dạng khay. Sau khi mua được ma tuý, N cất giấu ma tuý trong túi quần Jean của N đang mặc trên người rồi đi bộ đến quán nhậu "Đêm" ở đường L, phường X để nhậu cùng anh Nguyễn Viết S và anh Trương Trung H đều ở tại thị trấn S, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/10/2024, N mượn xe ô tô biển kiểm soát 75A-274.05 của anh H đi đón bạn và N rủ S đi cùng. Đến 01 giờ 00 phút, khi N điều khiển xe ô tô chở S đi đến trước Kiệt số 276 đường P, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay phường A thuộc quận T, thành phố Huế) thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần Jean bên trái của N đang cấu giấu 01 (một) gói ni lông màu trắng, viền xanh bên trong có chứa 03 (ba) viên nén màu xanh và 01 (một) gói ni lông viền đỏ bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 (một) gói ni lông màu trắng, viền xanh bên trong có chứa 03 (ba) viên nén màu xanh; 01 (một) gói ni lông màu trắng viền đỏ bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (sau khi tạm giữ đã được niêm phong theo quy định);

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 353909103627696;

- 01 (một) chiếc xe ô tô hiệu Toyota Veloz, biển kiểm soát 75A-274.05.

** Tại Bản Kết luận giám định số 749 ngày 22/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:*

- Không phát hiện chất ma tuý Amphetamine, Methamphetamine, MDMA, Morphine, Heroin, Cocaine, Ketamine, DOB, TFMPP, Delta - 9 -THC, Diazepam, Nimetazepam trong 03 (ba) viên nén đều có màu xanh gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phần II). Tổng khối lượng 03 (ba) viên nén đều có màu xanh là 0,4693g (Không phẩy bốn sáu chín ba gam).

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.2, phần II) có tổng khối lượng là 1,5908g (Một phẩy năm chín không tám gam), là ma tuý, loại Ketamine.

Sau khi giám định Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ:

+ 0,2693g (Không phẩy hai sáu chín ba gam) mẫu bột được nghiền từ 03 (ba) viên nén đều có màu xanh (nêu tại mục 1.1, phần II).

+ 1,4908g (Một phẩy bốn chín không tám gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2, phần II).

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả đều được niêm phong theo quy định.

Ngày 22/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 4097 trưng cầu Phân viện Khoa học Hình sự tại TP. Đà Nẵng giám định bổ sung đề nghị xác định 0,2693g (Không phẩy hai sáu chín ba gam) mẫu bột được nghiền từ 03 (ba) viên nén đều có màu xanh gửi giám định có phải là chất ma tuý, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma tuý hay không? Loại chất ma tuý? Tiền chất?

** Tại bản Kết luận giám định số 2590 ngày 29/11/2024 của Phân viện Khoa học Hình sự tại TP. Đà Nẵng, kết luận:*

+ Chất bột màu xanh nêu ở mục II.1 gửi giám định không tìm thấy các chất ma tuý, tiền chất dùng vào việc sản xuất sản xuất trái phép chất ma tuý.

+ Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu cần giám định đã sử dụng hết để thực hiện giám định nên không hoàn trả.

** Về xử lý vật chứng:*

Ngày 15/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) chiếc xe ô tô hiệu Toyota Veloz, biển kiểm soát 75A-274.05 cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với số ma túy hoàn lại sau khi giám định (đã được đóng gói, niêm phong) và 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 353909103627696 nêu ở trên hiện đang tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

** Trách nhiệm dân sự: Không.*

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSQTH ngày 17 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa truy tố bị cáo Phan Mậu N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Mậu N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Mậu N từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau khi đã giám định cùng các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 353909103627696, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Mậu Ngọc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Mậu N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 17/1/2024, tại trước Kiệt số 276 P, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường A thuộc quận T, thành phố Huế), bị cáo Phan Mậu N có hành vi tàng trữ trái phép 1,5908g (Một phẩy năm chín không tám gam) ma túy, loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa truy tố bị cáo Phan Mậu Ngọc là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phan Mậu N có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Hành vi của bị cáo Phan Mậu N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số lượng ma túy bị thu giữ được hoàn lại sau khi giám định (đã được đóng gói, niêm phong) là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, là phương tiện liên lạc bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Mậu N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt: Bị cáo Phan Mậu N 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 17/10/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 1,4908g (một phẩy bốn chín không tám gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Giám định viên Trần N, 02 chữ ký của Điều tra viên Hoàng Duy Tiến, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ "Hoàn mẫu vật vụ Phan Mậu N và Nguyễn Phước S bắt ngày 17/10/2024".

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng, số Imei: 353909103627696.

(Vật chứng trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thuận H, có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20/01/2025).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Mậu N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế;
- Sở Tư pháp thành phố Huế;
- Phòng PV06 CA thành phố Huế;
- VKSND quận Thuận Hóa;
- Cơ quan CSĐT;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS quận Thuận H;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hiếu